

Số: 298 /BC-UBND

Nam Định, ngày 26 tháng 11 năm 2020

## **BÁO CÁO**

**Những nội dung công việc phát sinh từ kỳ họp thứ mười bốn HĐND tỉnh  
khóa XVIII đến nay đã được thống nhất triển khai thực hiện**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Thông báo số 21/TB-HĐND ngày 27/10/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự kiến chương trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2020 của HĐND tỉnh khoá XVIII, nhiệm kỳ 2016-2021. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo những nội dung phát sinh từ kỳ họp thứ mười bốn HĐND tỉnh khóa XVIII đến nay được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất để triển khai thực hiện, cụ thể:

*1. Căn cứ văn bản số 104/HĐND-TT ngày 10/8/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cắt giảm kinh phí chi hội nghị, công tác trong và ngoài nước; tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên 6 tháng cuối năm 2020*

Ngày 20/8/2020 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2078/QĐ-UBND giao chỉ tiêu cắt giảm kinh phí chi hội nghị, công tác trong và ngoài nước; tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên 6 tháng cuối năm 2020 đối với các Sở, ban, ngành, đoàn thể, ngân sách các huyện, thành phố với tổng số tiền là: 54.052 triệu đồng (Năm mươi tư tỷ, không trăm năm mươi hai triệu đồng chẵn) theo biểu số 01, 02 kèm theo, cụ thể:

- Tổng kinh phí cắt giảm chi hội nghị, công tác trong và ngoài nước 6 tháng cuối năm 2020 là: 2.866 triệu đồng; trong đó:

+ Khối các cơ quan tỉnh là: 1.565 triệu đồng.

+ Khối huyện, xã là: 1.301 triệu đồng.

- Tổng kinh phí tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên 6 tháng cuối năm 2020 là: 51.186 triệu đồng; trong đó:

+ Khối các cơ quan tỉnh là: 26.476 triệu đồng.

+ Khối huyện, xã là: 24.710 triệu đồng

*2. Căn cứ văn bản số 118/HĐND-TT ngày 01/9/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến về tỷ lệ vay lại khi tham gia sử dụng phần vốn dư của Dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP)*

Ngày 04/9/2020 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2198/QĐ-UBND phê duyệt Kế hoạch chi tiêu trung hạn (MTEP) cho lĩnh vực đường bộ tỉnh

Nam Định giai đoạn 2020-2022 thuộc Hợp phần Khôi phục, cải tạo đường địa phương - Dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP), vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB), cụ thể:

a) Tên kế hoạch: Kế hoạch chi tiêu trung hạn (MTEP) cho lĩnh vực đường bộ tỉnh Nam Định giai đoạn 2020-2022.

b) Khối lượng: Thực hiện công tác khôi phục, cải tạo và bảo dưỡng thường xuyên hệ thống giao thông địa phương tỉnh Nam Định giai đoạn 2020-2022, cụ thể:

- Công tác khôi phục, cải tạo:

+ Số tuyến: 08 tuyến

+ Tổng chiều dài: 19,04 Km (Đường tỉnh 0 Km, đường huyện 0 Km, đường xã 19,04 Km)

- Công tác bảo trì đường bộ: Thực hiện theo Quyết định số 1698/QĐ-BGTVT ngày 15/6/2017 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt điều chỉnh một số nội dung trong Quyết định số 622/QĐ-BGTVT ngày 02/3/2016 của Bộ Giao thông vận tải phê duyệt đầu tư Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương về các bộ chỉ số giải ngân như sau: Số Km đường tăng thêm được bảo dưỡng thường xuyên ở mức tối thiểu:

Năm 2016 (Năm cơ sở)	Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021	
	Km đường tăng thêm	Km đường được BDTX	Km đường tăng thêm	Km đường được BDTX	Km đường tăng thêm	Km đường được BDTX	Km đường tăng thêm	Km đường được BDTX	Km đường tăng thêm	Km đường được BDTX
222	560	782	474	1.256	505	1.761	381	2.142	382	2.524

c) Tiêu chuẩn kỹ thuật

- Đối với công tác khôi phục, cải tạo: Áp dụng theo tiêu chuẩn thiết kế TCVN4054-2005 và tiêu chuẩn TCVN 10380:2014 ứng với từng cấp đường, loại đường; Sổ tay hướng dẫn kỹ thuật của dự án cho hợp phần xây lắp; nội dung Quyết định số 622/QĐ-BGTVT ngày 02/3/2016 của Bộ Giao thông vận tải và các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

- Đối với công tác bảo dưỡng thường xuyên: Áp dụng theo tiêu chuẩn kỹ thuật bảo trì thường xuyên TCCS 07:2013/TCĐBVN ban hành kèm theo Quyết định số 1682/QĐ-BGTVT ngày 07/10/2013 của Bộ Giao thông vận tải; Định mức công tác bảo trì thường xuyên đường bộ ban hành kèm theo Quyết định số 3409/QĐ-BGTVT ngày 09/8/2014 của Bộ Giao thông vận tải và điều kiện thực tế địa phương.

d) Thời gian thực hiện:

- Đối với công tác khôi phục, cải tạo: Giai đoạn 2020-2022.
- Đối với công tác bảo dưỡng thường xuyên: Giai đoạn 2017-2021.

e. Kinh phí:

- Công tác khôi phục, cải tạo: 40,71 tỷ đồng. Trong đó:
  - + Vốn vay WB cho xây lắp và tư vấn: 38,94 tỷ đồng (sử dụng phần vốn dư Hợp phần khôi phục, cải tạo đường địa phương thuộc Dự án Xây dựng cầu dân sinh và Quản lý tài sản đường địa phương LRAMP).
  - + Vốn đối ứng từ nguồn ngân sách địa phương cho chi khác: 1,77 tỷ đồng.
- Công tác bảo trì đường địa phương Lộ trình gia tăng số tiền phân bổ ngân sách cho bảo trì đường địa phương như sau:

Năm	Năm 2016 (Năm cơ sở)	Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020			Năm 2021		
		BD TX	SC ĐK	Tổng	BD TX	SC ĐK	Tổng	BD TX	SC ĐK	Tổng	BD TX	SC ĐK	Tổng	BD TX	SC ĐK	Tổng
Chi phí	5	4	4	8	6,5	4,5	11	9	5	14	10	5	15	10,8	5,2	16

Phần vốn để thực hiện công tác bảo trì đường địa phương giai đoạn 2016-2021 là 69 tỷ đồng. Sử dụng từ nguồn Quỹ bảo trì đường bộ, nguồn vốn sự nghiệp giao thông, một phần vốn các huyện và vốn các xã để thực hiện công tác bảo dưỡng thường xuyên mạng lưới đường tỉnh, huyện, xã.

f) Cơ chế thực hiện: Thực hiện theo quy định của Ngân hàng Thế giới (WB) và Chính phủ Việt Nam.

g) Chủ đầu tư: Giao Sở Giao thông vận tải tỉnh Nam Định làm chủ đầu tư thực hiện dự án

UBND tỉnh trân trọng báo cáo HĐND tỉnh Khóa XVIII tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2020./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Phùng Hoan**